

# TOEIC Speaking

Chủ biên Lee Se-yeong

Chuyển ngữ phân chú giải Lê Huy Lâm

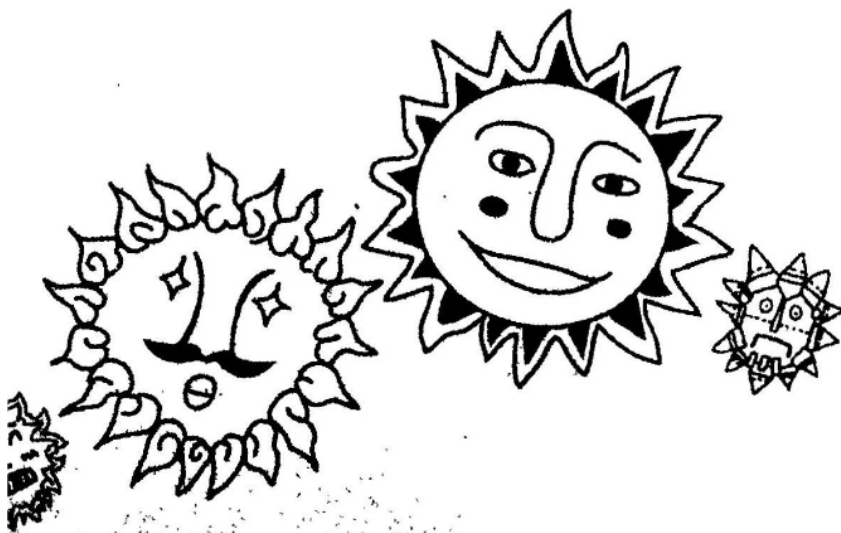
New  
TOEIC  
edition



NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

NTV

Công ty TNHH  
Nhân Trí Việt



## TOEIC Speaking

Copyright © 2010 by YBM Co., Ltd.

Published in Vietnam, 2011

This edition is published in Vietnam under a license Agreement between YBM Co., Ltd., Korea and Nhan Trí Việt Co., Ltd. Vietnam through Inprime Korea Agency, Korea.

All rights reserved. No part of this publication may be reproduced, stored in a retrieval system, or transmitted, in any form or by any means, electronic, mechanical, photocopying, recording, or otherwise, without the prior written permission of the copyright owner.

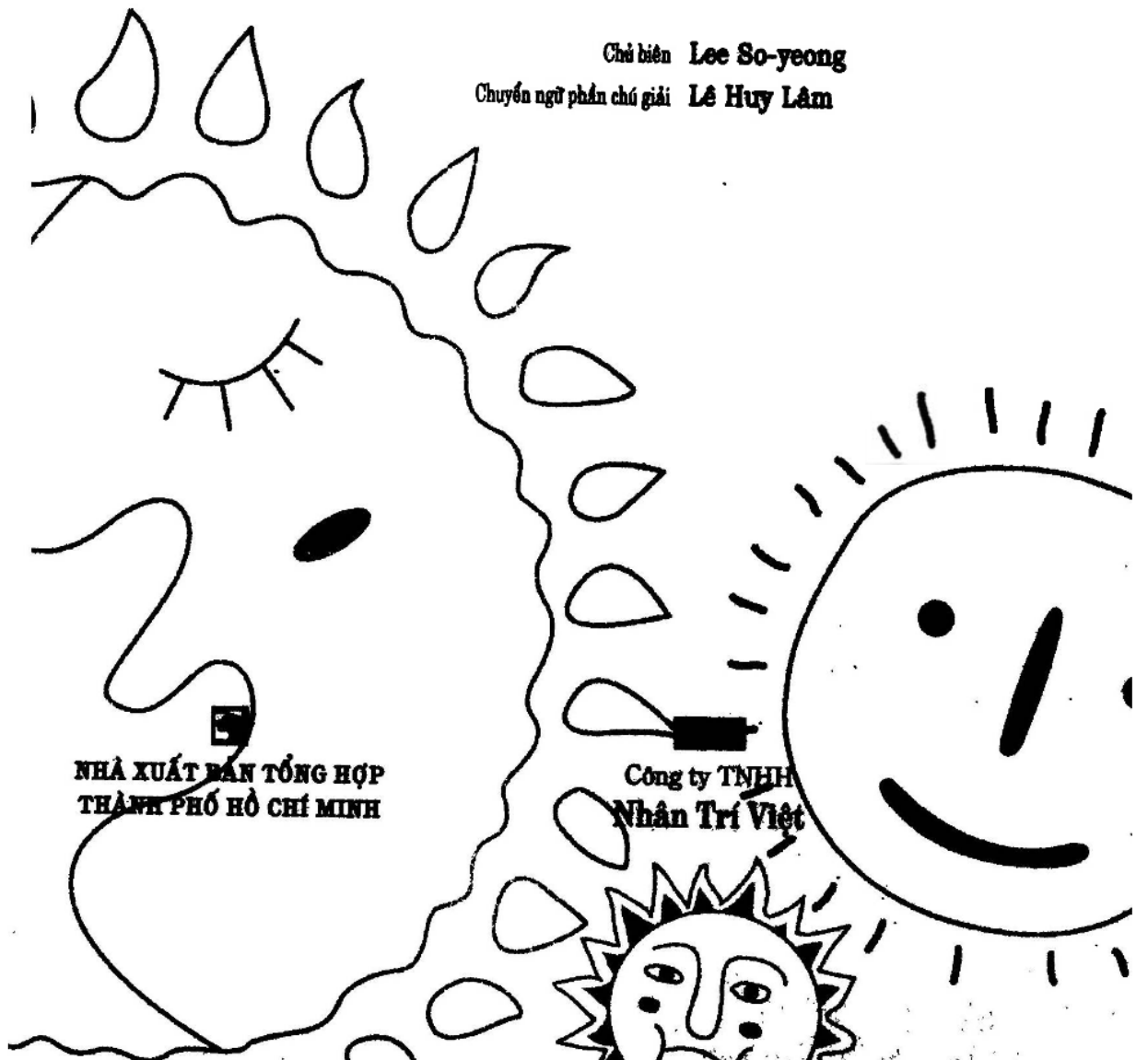




# TOEIC Speaking

Chủ biên Lee So-yeong

Chuyên ngữ phần chú giải Lê Huy Lâm



**NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**Công ty TNHH  
Nhân Trí Việt**



# Prologue

Giáo trình này được biên soạn không chỉ dựa vào nỗ lực của bản thân tác giả mà còn nhờ sự cố gắng và quan tâm của nhiều học viên. Dù TOEIC Speaking là kỳ thi quan trọng nhưng tài liệu để chuẩn bị cho nó không nhiều và cũng không đa dạng. Vì vậy, hàng tháng, người ta phải liên tục chỉnh sửa tài liệu và bổ sung những kiến thức cần thiết.

Các giáo viên dạy tiếng Anh trước đó cũng đã từng gặp không ít khó khăn khi cần sử dụng tiếng Anh trong những tình huống giao tiếp khác nhau. Tiếng Anh trở thành rào cản cần phải vượt qua đối với những ai đang học TESOL ở Mỹ, đang trong quá trình thực tập và viết báo cáo bằng ngôn ngữ này. Lúc đó, người học cũng phải trải qua kỳ thi kiểm tra kỹ năng nghe. Và việc ngồi trước máy tính để trình bày ý kiến trong thời gian bị giới hạn là việc tương đối khó khăn. Chính trong thời điểm này, TOEIC Speaking đã xuất hiện ở Hàn Quốc.

Từ đó, tôi bắt đầu tìm kiếm các chuyên gia để học tập kỹ năng Speaking. Và tôi đã nhận được những lời khuyên bổ ích. Tôi xin chia sẻ với các bạn hai trong số những lời khuyên này. Thứ nhất, nếu muốn giỏi tiếng Anh thì phải nắm vững ngữ pháp, đồng thời phải biết vận dụng nó khi giao tiếp. Đa số những học viên cho rằng không cần học ngữ pháp vẫn nâng cao được kỹ năng nói đều không có khả năng sử dụng câu vừa hoặc dài trong kỳ thi nói hay khi tham gia phỏng vấn. Do đó, nếu hiểu rõ tầm quan trọng của lời khuyên trên, bạn sẽ thấy năng lực nói tiếng Anh của mình tiến bộ đến không ngờ.

Thứ hai, bạn cần nhớ rằng không có câu nào là câu tầm thường cả. Nhiều người nghĩ rằng để nói được một câu có sức thuyết phục thì nên dùng bổ ngữ, liên từ, thành ngữ... thật bóng bẩy chứ không nên dùng câu đơn giản. Tuy nhiên, nếu quá chú trọng vào việc tạo ra một câu bóng bẩy, có thể bạn sẽ trả lời lạc đề hoặc câu trả lời sẽ sai ngữ pháp.

Nếu đọc báo tiếng Anh hoặc xem các chương trình nước ngoài, bạn sẽ thấy câu của họ tuy ngắn gọn nhưng vẫn diễn đạt đủ ý. Do đó, điều trước tiên là bạn cần nắm được nội dung câu hỏi của đối phương để trả lời những thông tin cần thiết hoặc truyền đạt chính xác ý kiến của mình. Có như vậy, câu trả lời của bạn mới phù hợp và đúng với trọng tâm câu hỏi.

Cuối cùng, tôi xin chân thành cảm ơn: các học viên; trưởng phòng Kim Sihyeong – người đã hết sức nhiệt tình trong việc trình bày giáo trình; đội trưởng Kim Hyeongtae, Jeon Taekjin – những người đã biên tập bản thảo rất cẩn thận; các đồng nghiệp cùng gia đình yêu quý của tôi.



### Q1 Đối tượng tham dự bài thi TOEIC Speaking Test là ai (WHO)?

Bài thi TOEIC Speaking Test dành cho những người học tiếng Anh muốn kiểm tra khả năng nói của mình trong giao tiếp hàng ngày, những người chuẩn bị tìm việc trong công ty hoặc đang làm việc trong các cơ quan nhà nước. Điểm số của bài thi TOEIC Speaking Test được sử dụng làm cơ sở để đánh giá năng lực của người sử dụng tiếng Anh, đồng thời giúp các nhà quản lý và những người làm công tác nhân sự đưa ra quyết định phù hợp trong việc sắp xếp các vị trí hoặc đề bạt nhân sự.

### Q2 Kết quả bài thi TOEIC Speaking Test có giá trị đến khi nào (WHEN)?

Điểm số bài thi TOEIC Speaking Test có giá trị 2 năm kể từ ngày bạn nhận được phiếu báo điểm. Năng lực sử dụng tiếng Anh của bạn có thể thay đổi theo thời gian.

### Q3 TOEIC Speaking Test đánh giá cái gì (WHAT)?

Mục đích của TOEIC Speaking Test là nhằm kiểm tra “năng lực nói” (Speaking competency) của người sử dụng tiếng Anh trong môi trường kinh doanh quốc tế. Do đó, phần thi này không yêu cầu kiến thức liên quan đến công nghiệp hoặc chuyên ngành về kinh doanh.

### Q4 Phiếu báo điểm có những thông tin gì (WHAT)?

Điểm số của bài thi TOEIC dao động từ 0 đến 200 và kết quả của bài thi TOEIC Speaking Test thể hiện khả năng nói tiếng Anh của mỗi cá nhân.

Speaking Test	
Scaled Score	Proficiency Level
0-30	1
40-50	2
60-70	3
80-100	4
110-120	5
130-150	6
160-180	7
190-200	8

**Scaled Score** (Điểm số quy đổi) – Thể hiện mức độ lưu loát tổng thể của thí sinh dựa trên bài nói đã thực hiện. Điểm số dao động từ 0 đến 200 và được chia theo đơn vị 10 điểm. Số điểm này thể hiện tổng số điểm bạn đạt được chứ không phải là điểm số từng phần của bài thi.

**Proficiency Level** (Mức độ thông thạo ngôn ngữ) – Mức độ thông thạo ngôn ngữ trong bài thi TOEIC Speaking Test được chia thành 8 Level. Các level này tương ứng với số điểm thí sinh đạt được trong bài thi Speaking và cho biết khả năng nói của thí sinh đang ở mức độ nào.

### Q5 Cấu trúc bài thi TOEIC Speaking Test như thế nào (HOW)?

Bài thi TOEIC Speaking Test được chia thành 6 phần (Part) bao gồm 11 câu hỏi. Các câu hỏi ở phần đầu nói chung là dễ, càng về sau mức độ khó càng tăng dần. Tổng thời lượng cho bài thi TOEIC Speaking Test là khoảng 20 phút.

Số câu hỏi	Thể loại câu hỏi	Thời gian chuẩn bị	Thời gian trả lời
1-2	Read a text aloud: Đọc to đoạn văn	45 giây mỗi câu	45 giây mỗi câu
3	Describe a picture: Miêu tả bức ảnh	30 giây	45 giây
4-6	Respond to questions: Nghe và trả lời câu hỏi	Không có	Câu hỏi 4: 15 giây Câu hỏi 5: 15 giây Câu hỏi 6: 30 giây
7-9	Respond to questions using information provided: Trả lời câu hỏi dựa trên thông tin cho sẵn	Không có	Câu hỏi 7: 15 giây Câu hỏi 8: 15 giây Câu hỏi 9: 30 giây
10	Propose a solution: Đề xuất cách giải quyết	30 giây	60 giây
11	Express an opinion: Trình bày quan điểm	15 giây	60 giây



Nói chung TOEIC Speaking Test là một bài thi khó, đòi hỏi thí sinh phải vận dụng tổng hợp các kỹ năng như: nói, nghe, đọc, từ vựng. Quyển TOEIC Speaking này được trình bày theo hình thức ghép hình, giúp người học có thể xem xét và tiếp cận từng puzzle (mảnh ghép) một mà không có cảm giác nặng nề trong lúc học. Tiếp theo, người học sẽ quan sát cách ghép các mảnh puzzle để tạo thành một “bức tranh” hoàn chỉnh của bài thi TOEIC Speaking Test. Cuối cùng, người học sẽ thực hành và giải quyết 4 câu hỏi thực tế và 5 bài thi mô phỏng nhằm luyện tập khả năng xử lý các phần trong bài thi TOEIC Speaking Test thật.

### 1. Trình độ Sơ cấp: TOEIC Speaking dưới 100 điểm, TOEIC L/R dưới 500 điểm.

<Scheduler: hoàn thành trong 40 ngày>

DAY 01	DAY 02	DAY 03	DAY 04	DAY 05
<b>Basic 1: Phát âm &amp; Nghe</b> • Bước 1 • Bước 2	<b>Part 1</b> • Mảnh puzzle 1 • Mảnh puzzle 2	<b>Part 1</b> • Mảnh puzzle 3 • Ghép các mảnh puzzle	<b>Part 1</b> • Câu hỏi thực tế	<b>Basic 2: Ngữ pháp</b> • 01 Danh từ • 02 Tính từ • 03 Trang từ
DAY 06	DAY 07	DAY 08	DAY 09	DAY 10
<b>Basic 2: Ngữ pháp</b> • 04 Giới từ • 05 Mao từ • 06 Bổ ngữ vs Túc từ	<b>Basic 2: Ngữ pháp</b> • 07 Mẫu câu 2 vs Mẫu câu 3 • 08 Mẫu câu 3 vs. Mẫu câu 4 • 09 Mẫu câu 4 vs. Mẫu câu 5	<b>Basic 2: Ngữ pháp</b> • 10 Thi hiện tại đơn vs. Thi hiện tại tiếp diễn • 11 Thi tương lai	<b>Basic 2: Ngữ pháp</b> • 12 Thi quá khứ đơn vs. Thi hiện tại hoàn thành • 13 Câu giả định	<b>Basic 2: Ngữ pháp</b> • 14 Cụm từ vs Mệnh đề • 15 Mệnh đề • 16 Câu nghi vấn
DAY 11	DAY 12	DAY 13	DAY 14	DAY 15
<b>Basic 2: Ngữ pháp</b> • 17 Nói đồng từ vs Ngoại động từ • 18 Thể chủ động vs Thể bị động	<b>Basic 2: Ngữ pháp</b> • 19 Cách dùng it và there • 20 one / another / other / the other / others / the others	<b>Part 2</b> • Mảnh puzzle 1 • Mảnh puzzle 2 • Mảnh puzzle 3	<b>Part 2</b> • Mảnh puzzle 4 • Mảnh puzzle 5 • Mảnh puzzle 6	<b>Part 2</b> • Mảnh puzzle 7 • Ghép các mảnh puzzle
DAY 16	DAY 17	DAY 18	DAY 19	DAY 20
<b>Part 2</b> • Câu hỏi thực tế	<b>Part 3</b> • Mảnh puzzle 1 • Mảnh puzzle 2	<b>Part 3</b> • Mảnh puzzle 3 • Ghép các mảnh puzzle	<b>Part 3</b> • Câu hỏi thực tế	<b>Part 4</b> • Mảnh puzzle 1 • Mảnh puzzle 2
DAY 21	DAY 22	DAY 23	DAY 24	DAY 25
<b>Part 4</b> • Mảnh puzzle 3 • Ghép các mảnh puzzle	<b>Part 4</b> • Câu hỏi thực tế	<b>Basic 3: Luyện nghe</b> <b>Part 5</b> • Mảnh puzzle 1	<b>Part 5</b> • Mảnh puzzle 2 • Mảnh puzzle 3	<b>Part 5</b> • Mảnh puzzle 4
DAY 26	DAY 27	DAY 28	DAY 29	DAY 30
<b>Part 5</b> • Mảnh puzzle 5	<b>Part 5</b> • Ghép các mảnh puzzle / thể loại 1	<b>Part 5</b> • Ghép các mảnh puzzle / thể loại 2	<b>Part 5</b> • Ghép các mảnh puzzle / thể loại 3	<b>Part 5</b> • Câu hỏi thực tế
DAY 31	DAY 32	DAY 33	DAY 34	DAY 35
<b>Part 6</b> • Mảnh puzzle 1 • Mảnh puzzle 2	<b>Part 6</b> • Mảnh puzzle 3	<b>Part 6</b> • Mảnh puzzle 4	<b>Part 6</b> • Ghép các mảnh puzzle	<b>Part 6</b> • Câu hỏi thực tế
DAY 36	DAY 37	DAY 38	DAY 39	DAY 40
Bài thi mô phỏng 1	Bài thi mô phỏng 2	Bài thi mô phỏng 3	Bài thi mô phỏng 4	<b>Final Test</b>



## Gợi ý về các phương án học tập cho các trình này

2. Trình độ Trung cấp: TOEIC Speaking từ trên 110 ~ dưới 150 điểm,  
TOEIC L/R từ trên 570 ~ dưới 845 điểm.

<Scheduler: hoàn thành trong 30 ngày>

DAY 01	DAY 02	DAY 03	DAY 04	DAY 05
<b>Part 1</b> • Mảnh puzzle 1 • Mảnh puzzle 2	<b>Part 1</b> • Mảnh puzzle 3 • Ghép các mảnh puzzle	<b>Part 1</b> • Câu hỏi thực tế	<b>Part 2</b> • Mảnh puzzle 1 • Mảnh puzzle 2 • Mảnh puzzle 3	<b>Part 2</b> • Mảnh puzzle 4 • Mảnh puzzle 5 • Mảnh puzzle 6
DAY 06	DAY 07	DAY 08	DAY 09	DAY 10
<b>Part 2</b> • Mảnh puzzle 7 • Ghép các mảnh puzzle	<b>Part 2</b> • Câu hỏi thực tế	<b>Part 3</b> • Mảnh puzzle 1 • Mảnh puzzle 2	<b>Part 3</b> • Mảnh puzzle 3 • Ghép các mảnh puzzle	<b>Part 3</b> • Câu hỏi thực tế
DAY 11	DAY 12	DAY 13	DAY 14	DAY 15
<b>Part 4</b> • Mảnh puzzle 1 • Mảnh puzzle 2	<b>Part 4</b> • Mảnh puzzle 3 • Ghép các mảnh puzzle	<b>Part 4</b> • Câu hỏi thực tế	<b>Part 5</b> • Mảnh puzzle 1 • Mảnh puzzle 2	<b>Part 5</b> • Mảnh puzzle 3
DAY 16	DAY 17	DAY 18	DAY 19	DAY 20
<b>Part 5</b> • Mảnh puzzle 4	<b>Part 5</b> • Ghép các mảnh puzzle / thể loại 1	<b>Part 5</b> • Ghép các mảnh puzzle / thể loại 2	<b>Part 5</b> • Ghép các mảnh puzzle / thể loại 3	<b>Part 5</b> • Câu hỏi thực tế
DAY 21	DAY 22	DAY 23	DAY 24	DAY 25
<b>Part 6</b> • Mảnh puzzle 1 • Mảnh puzzle 2	<b>Part 6</b> • Mảnh puzzle 3	<b>Part 6</b> • Mảnh puzzle 4	<b>Part 6</b> • Ghép các mảnh puzzle	<b>Part 6</b> • Câu hỏi thực tế
DAY 26	DAY 27	DAY 28	DAY 29	DAY 30
Bài thi mô phỏng 1	Bài thi mô phỏng 2	Bài thi mô phỏng 3	Bài thi mô phỏng 4	<b>Final Test</b>

3. Trình độ Nâng cao: TOEIC Speaking trên 160 điểm, TOEIC L/R từ 910 điểm.

<Scheduler: hoàn thành trong 15 ngày>

DAY 01	DAY 02	DAY 03	DAY 04	DAY 05
<b>Part 1</b> • Ghép các mảnh puzzle • Câu hỏi thực tế	<b>Part 2</b> • Ghép các mảnh puzzle • Câu hỏi thực tế	<b>Part 3</b> • Ghép các mảnh puzzle • Câu hỏi thực tế	<b>Part 4</b> • Ghép các mảnh puzzle • Câu hỏi thực tế	<b>Part 5</b> • Ghép các mảnh puzzle / thể loại 1
DAY 06	DAY 07	DAY 08	DAY 09	DAY 10
<b>Part 5</b> • Ghép các mảnh puzzle / thể loại 2	<b>Part 5</b> • Ghép các mảnh puzzle / thể loại 3	<b>Part 5</b> • Câu hỏi thực tế	<b>Part 6</b> • Ghép các mảnh puzzle • Câu hỏi thực tế	Bài thi mô phỏng 1
DAY 11	DAY 12	DAY 13	DAY 14	DAY 15
Bài thi mô phỏng 2	Bài thi mô phỏng 3	Bài thi mô phỏng 4	<b>Final Test</b>	<b>Tổng sắp xếp</b>



**TOEIC Speaking**

**Changing the Volume**

To change the volume, click on the Volume icon at the top of the screen. The volume control will appear. Move the volume indicator to the left or to the right to change the volume.

To close the volume control, click on the volume icon again.

You will be able to change the volume during the test if you need to.

You may now change the volume. When you are finished, click on Continue.

CONTINUE: chuyển sang màn hình tiếp theo

VOLUME: điều chỉnh âm lượng

Hướng dẫn điều chỉnh âm lượng

**TOEIC Speaking**

**Speaking Test Directions**

This is the TOEIC Speaking Test. This test includes eleven questions that measure different aspects of your speaking ability. The test lasts approximately 20 minutes.

Question	Task	Evaluation Criteria
1-2	Read a test aloud	pronunciation, intonation and stress
3	Describe a picture	all of the above, plus grammar, vocabulary, coherence
4-6	Respond to questions	All of the above, plus relevance of content, consistency of content
7-9	Respond to questions using information provided	All of the above
10	Propose a solution	all of the above
11	Express an opinion	all of the above

For each type of question, you will be given specific directions, including the time allowed for preparation and speaking. It is your advantage to say as much as you can in the time allowed. It is also important that you speak clearly and that you answer each question according to the directions.

Click to Continue to go on.

Giới thiệu các phần của bài thi TOEIC Speaking Test và các tiêu chí đánh giá

**TOEIC Speaking**

Số câu hỏi hiện hành trong tổng số các câu hỏi phải thực hiện

PREPARATION TIME: 00:00:17

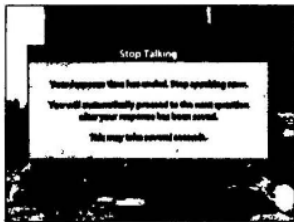
PREPARATION TIME: thời gian chuẩn bị (đếm lùi)





RESPONSE TIME

RESPONSE TIME: thời gian trả lời (đếm lùi)



Thời gian trả lời đã hết.



This is the end of the Speaking test. The Writing test will begin automatically in 30 seconds. If you do not wish to wait, click on Continue

Bài thi TOEIC Speaking Test đã hoàn tất.

# Contents

## Prologue 4

### I. Cơ bản về Ngữ âm và Ngữ pháp

#### • Pronunciation & Listening

Unit 01 Phát âm & Nghe bước 1 22

Unit 02 Phát âm & Nghe bước 2 24

#### • Basic Grammar

Unit 01 Danh từ 28

Unit 02 Tính từ 32

Unit 03 Trạng từ 33

Unit 04 Giới từ 36

Unit 05 Mạo từ 40

Unit 06 Bổ ngữ vs. Túc từ 42

Unit 07 Mẫu câu 2 vs. Mẫu câu 3 43

Unit 08 Mẫu câu 3 vs. Mẫu câu 4 46

Unit 09 Mẫu câu 4 vs. Mẫu câu 5 48

Unit 10 Thi hiện tại đơn vs. Thi hiện tại tiếp diễn 50

Unit 11 Thi tương lai 52

Unit 12 Thi quá khứ đơn vs. Thi hiện tại hoàn thành 54

Unit 13 Câu giả định 58

Unit 14 Cụm từ vs. Mệnh đề 64

Unit 15 Mệnh đề 68

Unit 16 Câu nghi vấn 70

Unit 17 Nội động từ vs. Ngoại động từ 69

Unit 18 Thể chủ động vs. Thể bị động 71

Unit 19 Cách dùng it và there 74

Unit 20 one / another / other / the other / others / the others 75

#### • Listening Training for Part 5 77

### II. Các chiến thuật làm bài TOEIC Speaking Test

#### • Part 01 Read a Text Aloud Đọc to đoạn văn

Unit 01 Kiểm tra sơ lược 84

Unit 02 Tìm hiểu khuynh hướng đặt câu hỏi 86

Unit 03 Tìm hiểu các mảnh puzzle

Mảnh puzzle 1 Đọc từ 90

★ Có thể xem câu hỏi thi đã in màu của 4 bài thi mô phỏng cũng như Final Test trong CD-Rom từ trang 65 trong cuốn Answer Key.